

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2022/HS-ST

Ngày: 25-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Toàn

2. Bà Lê Thị Kiều Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hạ Vĩ Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 202/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D (tên gọi khác: Tèo, Lâm Nhật D), sinh năm: 1997 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 0, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 và bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1979; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 60/2015/HSST ngày 15/5/2015 bị Tòa án nhân dân quận 12, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 46/2021/HSST ngày 06/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/01/2022.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; Có mặt.

- Bị hại: Anh Trương Quang B, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn 0, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/6/2020, Nguyễn Thanh D gọi điện thoại cho Trương Quang B nhờ ra Bến xe Bắc của thành phố Phan Thiết đón D. B điều khiển xe mô tô biển số 86B3-593.XX đến Bến xe Bắc đón D và chở D đến quán cà phê “Gốc Pro” thuộc khu phố 0, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận uống cà phê. Tại đây, D nói mượn xe của B để đi chở bạn gái đến uống cà phê thì B đồng ý và đưa chìa khóa xe và xe mô tô biển số 86B3-593.XX cho D. D điều khiển xe mô tô nêu trên đi đón bạn gái, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, do không thấy D quay lại nên B gọi điện thoại cho D nhưng D không bắt máy và chặn số điện thoại của B nên B đến Công an phường Xuân An tố cáo hành vi phạm tội của D.

Sau khi mượn được xe mô tô biển số 86B3-593.XX của B, D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại nên D chạy xe vào thành Phố Hồ Chí Minh, D sơn lại màu sơn của xe mô tô, thay đổi ống giảm thanh và tháo biển số 86B3-593.XX thay vào biển số 49M1-073.XX để sử dụng, đến ngày 10/10/2020, D điều khiển xe mô tô gắn biển số 49M1-073.XX chạy trên đường thì Đội Cảnh sát giao thông trật tự quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện xe không có giấy tờ nên tạm giữ xe và giao xe trên cho Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân để giải quyết.

Ngày 08/12/2020, D nhắn tin cho B nói xe của B bị Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh giữ và nói B lấy giấy tờ đến chuộc xe về thì B nhờ Nguyễn Văn B, sinh năm 1976, trú tại: N, phường L, quận 02, thành Phố Hồ Chí Minh đến gặp D, D đưa biển số xe 86B3-593.XX cho Bình, Bình cầm biển số xe 86B3-593.XX đến Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân để lấy xe mô tô cho B, nhưng không lấy được xe nên Bình báo cho B biết, đến ngày 15/12/2020, Trương Quang B đến Công an phường Xuân An, Tp Phan Thiết trình báo sự việc trên. Công an phường Xuân An mời Nguyễn Thanh D đến trụ sở làm việc, tại đây, D đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, dung tích 149cm³, số máy KC26E1153222, số khung 2601GY308325 có gắn biển số 49M1-073.XX.
- 01 biển số xe 86B3-593.XX.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 18/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner; số máy KC26E1153222; số khung 2601GY308325. Tổng giá trị tài sản là 30.800.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner nêu trên cùng biển số 86B3-593.XX cho Trương Quang B. B đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Biển số 49M1-073.XX được cấp cho Nguyễn Văn Dân, sinh năm 1991, trú tại thôn 03, xã An Nhơn, huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng, xe của Dân có biển số 49M1-073.XX bị mất vào năm 2020 tại thành phố Thủ Đức, thành Phố Hồ Chí Minh, khi mất Dân không trình báo Công an địa phương. Do đó, Cơ quan

điều tra tạm giữ biên số 49M1-073.XX để bàn giao cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 145/CT-VKSPT-HS ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Thanh D, phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh D từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Trương Quang B vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Đồng thời bị cáo đồng ý và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh B theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 29/6/2020, tại quán cà phê “Gốc Pro” thuộc khu phố 0, phường Xn, Tp P, tỉnh Bình Thuận, sau khi mượn được xe mô tô biển số 86B3-593.XX trị giá 30.800.000 đồng, Nguyễn Thanh D nảy sinh ý định, đồng thời chiếm đoạt chiếc xe mô tô nêu trên của Trương Quang B để làm phương tiện đi lại.

Nguyễn Thanh D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn chiếm đoạt tài sản của

người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên việc thực hiện hành vi của bị cáo là cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương nhưng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng và xem xét để lượng hình cho bị cáo.

[6] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận 12, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner nêu trên cùng biển số 86B3-593.XX cho Trương Quang B. Việc xử lý như trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên không tiếp tục đặt ra để xử lý. Còn đối với 01 Biển số 49M1-073.XX, xác định được cấp cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1991, trú tại thôn 0, xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xe của D có biển số 49M1-073.XX bị mất vào năm 2020 tại thành phố Thủ Đức, thành Phố Hồ Chí Minh, khi mất Dân không trình báo Công an địa phương. Cơ quan điều tra tạm giữ biển số 49M1-073.XX để bàn giao cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trương Quang B không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh D, phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Thanh D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Nguyễn Thanh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/10/2022); của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Hoàng